TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HS-ST
Ngày 09-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H,TỈNH ĐỒNG THÁP

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn C Thống.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Trạng;

2. Ông Nguyễn Quốc Sử.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Lài - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Hồ Long Hồ - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2022/TLST-HS, ngày 30 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 02 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn A, sinh ngày 06/7/1999 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm S, phường S1, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Y, sinh năm 1965 và bà Trần U, sinh năm 1969; gia đình có 04 chị, em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; vợ, con: Chưa có, hiện đang sống chung như vợ chồng với Đỗ Thị Như E, sinh năm 2000; tiền sự: Chưa có; tiền án: Chưa có; tạm giữ: Ngày 01/8/2022; tạm giam: Từ ngày 08/8/2022 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H, tỉnh Đồng Tháp (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Tấn B, sinh ngày 19/12/2001 tại Đồng Tháp; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp K11, xã P, huyện W, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 02/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Nhựt G, sinh năm 1979 và bà Lê Thị I, sinh năm 1980; gia đình có 02 anh, em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; vợ, con:

Chưa có; tiền sự: Chưa có; tiền án: Chưa có; tạm giữ: Ngày 31/7/2022; tạm giam: Từ ngày 08/8/2022 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H, tỉnh Đồng Tháp (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

3. Trần Gia C, sinh ngày 01/3/2004 tại Đồng Tháp; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm N A, phường An B, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Trần L, sinh năm 1984 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1984; gia đình có 02 anh, em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Chưa có; tiền án: Chưa có; tạm giữ: Ngày 31/7/2022 đến ngày 08/8/2022 hủy bỏ biện pháp Tạm giữ; tạm giam: Không. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Đỗ Thị Như E, sinh ngày 21/12/2000 (có mặt);

Nơi cư trú: Ấp 10 Huỳnh, xã Đ, huyện An C, tỉnh Kiên Giang.

Chổ ở hiện nay: Khóm N A, phường An B, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

2. Nguyễn Thanh F, sinh năm 1964 (có mặt);

Nơi cư trú: Khóm N A, phường An B, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

3. Nguyễn Nhựt G, sinh năm 1979 (có mặt);

Nơi cư trú: Ấp K11, xã Z, huyện S, tỉnh Đồng Tháp.

4. Đặng Phú L, sinh năm 2001 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ 11, ấp 1, xã V, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người chứng kiến*: Phạm Hoài T, sinh năm 1999 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khóm 5, phường N, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 00 phút, ngày 31/7/2022, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an thành phố H phối hợp Công an phường N, thành phố H tuần tra kiểm soát, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn phường. Khi đến trước khách sạn "Đông Phương 4" thuộc khóm 4, phường N, thành phố H, phát hiện Nguyễn Tấn B và Trần Gia C đang ngồi trên xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, biển số 66G1- 652.03 có dấu hiệu nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Nguyễn Tấn B phát hiện lực lượng Công an nên ném xuống đường 01 (một)

bịch nylon dạng nắp kẹp, màu trắng, bên trong có chứa 10 (mười) viên nén màu hồng (nghi là ma túy), chưa xác định được trọng lượng, nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 10 (mười) viên nén màu hồng (nghi là ma túy) chưa xác định được trọng lượng, 01 (một) điện thoại di động Iphone màu trắng, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong, 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, màu đen-xám, biển số 66G1-652.03 đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong.

Sau khi bị bắt quả tang, Nguyễn Tấn B và Trần Gia C khai nhận ma túy bị bắt giữ nêu trên là do Nguyễn Văn A trực tiếp liên lạc cho B đến lấy ma túy để đem bán cho người thanh niên tên Báo (không rõ họ tên và địa chỉ) với giá 2.500.000 đồng, chưa bán được thì bị bắt giữ. Khi B nhận ma túy là tại phòng trọ số 17, nhà trọ Hồng Yến thuộc khóm N A, phường An B, thành phố H do A thuê.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn A thu giữ: 01 (một) cái dĩa bằng sành, màu trắng, bên trên mặt dĩa có chất bột màu trắng (nghi là ma túy), chưa xác định được trọng lượng, 01 (một) điện thoại di động Iphone màu vàng, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong, 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen, loại máy bàn phím đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong, 01 (một) đèn laser bằng kim loại màu xanh, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong, 01 (một) loa màu vàng đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong, 01 (một) cái bóp cầm tay, bằng vải màu xám, có dây kéo, trên thân bóp có sọc màu xanh – đỏ, 15 (mười lăm) túi nylon, loại nắp kẹp có viền màu đỏ.

- Tại bản kết luận giám định số: 653/KL-KTHS ngày 03/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự (KTHS) Công an tỉnh Đồng Tháp. Kết luận: "10 (mười) viên nén màu hồng chứa trong túi nylon dạng nắp kẹp có viền màu trắng, được niêm phong trong túi niêm phong nêu trên gửi giám định đều là chất ma túy, có khối lượng 3,462 gam loại MDMA (số thứ tự 27 thuộc Danh mục I, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ".

- Tại bản kết luận giám định số: 654/KL-KTHS, ngày 03/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự (KTHS) Công an tỉnh Đồng Tháp. Kết luận: "Chất bột màu trắng chứa trong 01 túi nylon dạng nắp kẹp viền màu đỏ được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3, mã số 2005205 nêu trên gửi giám định là chất ma

túy, có khối lượng 0,128 gam loại Ketamine (số thứ tự 35 thuộc Danh mục III, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ".

Quá trình điều tra Nguyễn Văn A, Nguyễn Tấn B, Trần Gia C thừa nhận ma túy bị bắt quả tang là của Nguyễn Văn A, Nguyễn Tấn B và người thanh niên tên Hậu (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) hùn tiền mua (A hùn 3.000.000 đồng, B và Hậu hùn mỗi người 1.500.000 đồng), Hậu là người đi mua ma túy mục đích để bán và một phần để sử dụng. Ngoài ra Nguyễn Văn A, Nguyễn Tấn B, còn tự thú nhận trước ngày bị bắt quả tang A, B bán ma túy cho đối tượng tên Báo 01 (một) lần với giá 2.500.000 đồng, bán vào ban đêm, tại khu bờ Bắc thuộc phường N, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

Ngoài ra Nguyễn Văn A, Nguyễn Tấn B còn khai nhận vào ngày 29/7/2022, A sử dụng nơi ở thuê là phòng trọ 17, nhà trọ Hồng Yến thuộc khóm N A, phường An B, cùng Nguyễn Tấn B trực tiếp cung cấp dụng cụ, chất ma túy và sử dụng ma túy cùng Đỗ Thị Như E, Hậu, Mon, Hiếu, Mai (không rõ họ tên và địa chỉ).

Qua điều tra, Nguyễn Văn A, Nguyễn Tấn B, Trần Gia C đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của Nguyễn Văn A, Nguyễn Tấn B, Trần Gia C phù hợp nhau và phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 06/CT-VKSTPHN, ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Tháp truy tố các bị cáo Nguyễn Văn A, Nguyễn Tấn B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Trần Gia C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H thực hành quyền công tố khẳng định hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn A và Nguyễn Tấn B đã phạm các tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự, hành vi của bị cáo Trần Gia C đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A mức hình phạt từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A mức hình phạt từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy";

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo Nguyễn Văn A mức hình phạt chung của 02 tội từ 16 năm đến 17 năm tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn B mức hình phạt từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn B mức hình phạt từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy";

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo Nguyễn Tấn B mức hình phạt chung của 02 tội từ 14 năm đến 15 năm tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Gia C mức hình phạt từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251, khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

- Đối với việc Nguyễn Văn A, Nguyễn Tấn B khai nhận số lượng ma túy bị bắt giữ do Hậu trực tiếp mua. Qua xác C không rõ đối tượng Hậu, Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý trong vụ án này.

- Đối với việc Đỗ Thị Như E sống chung như vợ chồng với Nguyễn Văn A. Qua điều tra thể hiện E không thường xuyên ở cùng với A tại nhà trọ Hồng Yến, không biết việc A và B có hành vi mua bán ma túy. Vào ngày 29/7/2022, khi đến phòng A chơi thấy A, B chuẩn bị ma túy và dụng cụ để sử dụng cùng nhóm bạn nên đã cùng sử dụng ma túy. Do đó không có căn cứ xem xét xử lý E với vai trò đồng phạm với A về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý.

- Đối với số lượng ma túy thu giữ tại phòng trọ của Nguyễn Văn A. Do đây là lượng ma túy A và B tổ chức sử dụng vào ngày 29/7/2022 còn sót lại có khối lượng 0,128 gam loại Ketamine nên không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn A và Nguyễn Tấn B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", do đó không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý.

- Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 46 và Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi niêm phong số 662, ngày 01/8/2022, có đóng dấu tròn màu đỏ của "Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp" và chữ ký, ghi họ tên Võ Thị Thùy Trang, Nguyễn Thành Trung, Nguyễn Phong Danh, Nguyễn tấn B và Trần Gia C, 01 (một) túi niêm phong số 663, ngày 01/8/2022, có đóng dấu tròn màu đỏ của "Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp" và chữ ký, ghi họ tên Võ Thị Thùy Trang, Nguyễn Thành Trung, Nguyễn Phong Danh và Nguyễn Văn A, 01 (một) cái dĩa bằng sành, màu trắng, đã qua sử dụng, 01 (một) đèn laser bằng kim loại màu xanh, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong, 01 (một) loa màu vàng đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong, 01 (một) cái bóp cầm tay, bằng vải màu xám, có dây kéo, trên thân bóp có sọc màu xanh – đỏ, 15 (mười lăm) túi nylon, loại nắp kẹp có viền màu đỏ.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Iphone màu trắng, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong, 01 (một) điện thoại di động Iphone màu vàng, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong, 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen, loại máy bàn phím đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong.

Trả lại cho Nguyễn Nhựt G 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, màu đen - xám, biển số 66G1-652.03 đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong.

Đối với số tiền Nguyễn Văn A và Nguyễn Tấn B bán ma túy lần thứ nhất được 2.500.000 đồng. Sau khi bán ma túy được số tiền nêu trên A và B tiếp tục dùng số tiền lợi nhuận đó để mua lại ma túy để bán. Do đó, không xem xét truy thu lợi nhuận số tiền trên của Nguyễn Văn A và Nguyễn Tấn B để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Nhựt G yêu cầu được nhận lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, màu đen - xám, biển

số 66G1-652.03, vì xe này thuộc quyền sở hữu của ông, việc bị cáo B sử dụng đi bán ma túy ông hoàn toàn không biết.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn A, Nguyễn Tấn B, Trần Gia C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 31/7/2022, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và các chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo thống nhất với nội dung luận tội của Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát.

Bị cáo Nguyễn Văn A, Nguyễn Tấn B và Trần Gia C là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng xuất phát từ động cơ muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, cụ thể: Vào lúc 22 giờ 00 phút, ngày 31/7/2022, trước khách sạn "Đông Phương 4" thuộc khóm 4, phường N, thành Phố H Nguyễn Tấn B và Trần Gia C đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho người khác, bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy công an thành phố H phối hợp Công an phường N, thành phố H đang tuần tra phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, Cơ quan điều tra đã thu giữ 10 (mười) viên nén màu hồng (nghi là ma túy) chưa xác định được trọng lượng.

Căn cứ bản kết luận giám định số: 653/KL-KTHS ngày 03/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự (KTHS) Công an tỉnh Đồng Tháp. Kết luận: "10 (mười) viên nén màu hồng chứa trong túi nylon dạng nắp kẹp có viền màu trắng, được

niêm phong trong túi niêm phong nêu trên gửi giám định đều là chất ma túy, có khối lượng 3,462 gam loại MDMA (số thứ tự 27 thuộc Danh mục I, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ".

Nguyễn Văn A, Nguyễn Tấn B, Trần Gia C thừa nhận ma túy bị bắt quả tang là của Nguyễn Văn A, Nguyễn Tấn B và người thanh niên tên Hậu không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể hùn tiền mua (A hùn 3.000.000 đồng, B và Hậu hùn mỗi người 1.500.000 đồng), Hậu là người đi mua ma túy với mục đích để bán kiếm lợi nhuận tiêu xài và một phần để sử dụng.

Đồng thời, Nguyễn Văn A, Nguyễn Tấn B còn tự thú nhận trước ngày bị bắt quả tang A, B có bán trái phép chất ma túy cho đối tượng tên Báo 01 (một) lần với giá 2.500.000 đồng, bán vào ban đêm tại khu bờ Bắc thuộc phường N, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

Ngoài ra Nguyễn Văn A, Nguyễn Tấn B còn khai nhận vào ngày 29/7/2022, tại phòng trọ 17, nhà trọ Hồng Yến thuộc khóm N A, phường An B, cả hai trực tiếp cung cấp dụng cụ, chất ma túy và sử dụng ma túy cùng Đỗ Thị Như E, Hậu, Mon, Hiếu, Mai (không rõ họ tên và địa chỉ).

Căn cứ lời thừa nhận của các bị cáo, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 31/7/2022 và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn A và Nguyễn Tấn B đã phạm các tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự, hành vi của bị cáo Trần Gia C đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy.

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các G hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) …;

b) Phạm tội 02 lần trở lên..";

Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

"1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các G hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) ...

b) Đối với 02 người trở lên…"

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Như chúng ta đã biết, hậu quả của việc sử dụng trái phép chất ma túy gây ra cho xã hội rất nặng nề, nó đang làm hủy hoại sức khỏe của chính người sử dụng, xói mòn sự tồn tại và phát triển của loài người, tàn phá cuộc sống yên vui gia đình của người sử dụng, gây tác hại trên lĩnh vực kinh tế, văn hóa, là nguyên nhân phát sinh tội phạm, các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự ổn định và phát triển của xã hội.

Hiện nay, tình trạng tàng trữ ma túy để tổ chức sử dụng và mua bán trái phép trên cả nước nói chung và trên địa bàn thành phố H nói riêng xảy ra ngày càng nhiều với tính chất hết sức phức tạp. Nhằm để ổn định tình hình chính trị tại địa phương, góp phần vào công cuộc phòng chống và ngăn ngừa tội phạm, Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt các bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để thể hiện tính nghiêm C của pháp luật.

[3] Về nhân thân của các bị cáo:

Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền sự, tiền án, nhưng xuất phát từ việc muốn có tiền tiêu xài cá nhân và do bản thân các bị cáo thiếu ý thức trong việc tu dưỡng rèn luyện nhân cách nên các bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Điều đó thể hiện bản chất xem thường pháp luật của các bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Các bị cáo Nguyễn Văn A và Nguyễn Tấn B được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy dịnh tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo hành vi phạm tội đã thực hiện, các bị cáo tự khai nhận về hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy trước đó (tự thú). Riêng bị cáo Nguyễn Văn A được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ

luật Hình sự, bị cáo thuộc diện gia đình có công cách mạng (có cha là bộ đội phục viên).

+ Bị cáo Trần Gia C được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo hành vi phạm tội đã thực hiện và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là bị cáo có thành tích tốt trong học tập.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Cả 03 bị cáo đều không có.

[5] Trong vụ án này, các bị cáo thực hiện tội phạm với hình thức đồng phạm nhưng thuộc đồng phạm giản đơn, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của từng bị cáo thực hiện để quyết định hình phạt cho tương xứng.

Trong tội "Mua bán trái phép chất ma túy" các bị cáo Nguyễn Văn Hòang Anh, Nguyễn Tấn B và Trần Gia C thực hiện với vai trò đồng phạm, trong đó bị cáo A là người chủ mưu, khởi xướng việc mua bán trái phép chất ma túy, đồng thời cũng là người trực tiếp điện thoại giao dịch để bán ma túy cho các đối tượng sử dụng. Đối với bị cáo B, khi bị cáo A rủ rê thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy nhằm thu lợi nhuận bất chính thì bị cáo đồng ý ngay và cùng thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người trực tiếp đem ma túy bán 02 lần cho các đối tượng mua để sử dụng. Đối với bị cáo Trần Gia C đóng vai trò người trực tiếp giúp sức các bị cáo A, B thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy 01 lần. Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội nên cần phải xử lý hình phạt thật nghiêm khắc thể hiện tính nghiêm C của pháp luật.

Đối với tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" cả hai bị cáo Nguyễn Văn A và Nguyễn Tấn B cùng cung cấp ma túy, dụng cụ và địa điểm để sử dụng ma túy cùng với E, Hậu, Mon, Hiếu, Mai. Trong đó, bị cáo B là người khởi xướng và bị cáo A là người được rủ rê tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, hai bị cáo đã hùn tiền để mua ma túy về sử dụng. Hành vi phạm tội của hai bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội nên phải áp dụng mức hình phạt cho tương xứng.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt các bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng một thời gian nhất định, để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục cho các bị cáo thấy được lỗi lầm của mình, phấn đấu trở thành con người tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Có như thế mới thể hiện tính

nghiêm C của pháp luật. Đồng thời, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho những ai có ý định phạm tội như các bị cáo.

[7] Đối với việc Nguyễn Văn A, Nguyễn Tấn B khai nhận số lượng ma túy bị bắt giữ do Hậu trực tiếp mua. Qua xác C không rõ đối tượng Hậu, nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý trong vụ án này.

[8] Đối với việc Đỗ Thị Như E sống chung như vợ chồng với Nguyễn Văn A. Qua điều tra, thể hiện E không thường xuyên ở cùng với A tại nhà trọ Hồng Yến, không biết việc A và Nguyễn Tấn B có hành vi mua bán ma túy. Vào ngày 29/7/2022, khi đến phòng A chơi thấy A, B chuẩn bị ma túy và dụng cụ để sử dụng cùng nhóm bạn nên đã sử dụng ma túy chung. Do đó không có căn cứ xem xét xử lý E với vai trò đồng phạm với A về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[9] Đối với số lượng ma túy thu giữ tại phòng trọ của Nguyễn Văn A. Do đây là lượng ma túy A và Nguyễn Tấn B tổ chức sử dụng vào ngày 29/7/2022 còn sót lại có khối lượng 0,128 gam loại Ketamine nên không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn A và Nguyễn Tấn B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" do đó Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[10] Về vật chứng vụ án:

Đồi với số lượng ma túy, các vật và tài sản liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, gồm: 01 (một) túi niêm phong số 662, ngày 01/8/2022, có đóng dấu tròn màu đỏ của "Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp" và chữ ký, ghi họ tên Võ Thị Thùy Trang, Nguyễn Thành Trung, Nguyễn Phong Danh, Nguyễn tấn B và Trần Gia C, 01 (một) túi niêm phong số 663, ngày 01/8/2022, có đóng dấu tròn màu đỏ của "Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp" và chữ ký, ghi họ tên Võ Thị Thùy Trang, Nguyễn Thành Trung, Nguyễn Phong Danh và Nguyễn Văn A, 01 (một) cái dĩa bằng sành, màu trắng, đã qua sử dụng, 01 (một) đèn laser bằng kim loại màu xanh, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong, 01 (một) loa màu vàng đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong, 01 (một) cái bóp cầm tay, bằng vải màu xám, có dây kéo, trên thân bóp có sọc màu xanh – đỏ, 15 (mười lăm) túi nylon, loại nắp kẹp có viền màu đỏ; 01 (một) điện thoại di động Iphone màu trắng, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong, 01 (một) điện thoại di động Iphone màu vàng, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong, 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen, loại máy bàn phím đã qua sử dụng, không kiểm tra tình

trạng bên trong, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy và nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp pháp luật.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, màu đen-xám, biển số 66G1-652.03 đi bán ma túy. Qua điều tra làm rõ phương tiện xe này là của ông Nguyễn Nhựt G mua, ông G đưa cho B sử dụng và không biết B điều khiển xe này đi bán ma túy; 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn A số 087099006085. Xét thấy, tài sản trên không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho chủ sỡ hửu hợp pháp là ông Nguyễn Nhựt G và bị cáo Nguyễn Văn A là phù hợp pháp luật.

Đối với số tiền Nguyễn Văn A và Nguyễn Tấn B bán ma túy lần thứ nhất được 2.500.000 đồng. Sau khi bán ma túy được số tiền nêu trên A và B tiếp tục dùng số tiền lợi nhuận đó để mua lại ma túy để bán. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét truy thu lợi nhuận số tiền trên của Nguyễn Văn A và Nguyễn Tấn B để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[11] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251, khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy nội dung luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 07 (Bảy) năm tù.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Văn A chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 15 (Mười lăm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ: Ngày 01/8/2022.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn B phạm tội*"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn B 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn B phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*"

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn B 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Tấn B chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 15 (Mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ: Ngày 31/7/2022.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự

Tuyên bố bị cáo Trần Gia C phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Trần Gia C 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù và được trừ đi thời gian tạm giữ (Từ ngày 31/7/2022 đến ngày 08/8/2022).

4. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi niêm phong số 662, ngày 01/8/2022, có đóng dấu tròn màu đỏ của "Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp" và chữ ký, ghi họ tên Võ Thị Thùy Trang, Nguyễn Thành Trung, Nguyễn Phong Danh, Nguyễn tấn B và Trần Gia C, 01 (một) túi niêm phong số 663, ngày 01/8/2022, có đóng dấu tròn màu đỏ của "Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp" và chữ ký, ghi họ tên Võ Thị Thùy Trang, Nguyễn Thành Trung, Nguyễn Phong Danh và Nguyễn Văn A, 01 (một) cái dĩa bằng sành, màu trắng, đã qua sử dụng, 01 (một) đèn laser bằng kim loại màu xanh, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong, 01 (một) loa màu vàng đen, đã qua sử dụng,

không kiểm tra tình trạng bên trong, 01 (một) cái bóp cầm tay, bằng vải màu xám, có dây kéo, trên thân bóp có sọc màu xanh – đỏ, 15 (mười lăm) túi nylon, loại nắp kẹp có viền màu đỏ.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Iphone màu trắng, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong, 01 (một) điện thoại di động Iphone màu vàng, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong, 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen, loại máy bàn phím đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong.

Trả lại cho Nguyễn Nhựt G 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, màu đen - xám, biển số 66G1-652.03 đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong; trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn A 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn A số 087099006085.

(Tất cả các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H đang quản lý, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/12/2022).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn A, Nguyễn Tấn B, Trần Gia C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 09/3/2023). Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND TP. H;
- Nhà tạm giữ Công an TP. H;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. H;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn C Thống